

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ ANH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HSST

Ngày: 23 – 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH TỈNH HÀ TĨNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thiềm

2. Bà Lê Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thanh, Thư Ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở UBND xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 10 tháng 3 năm 2000 tại xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn S1, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: 04/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Văn T – sinh năm: 1971; Con bà: Nguyễn Thị A – sinh năm: 1971; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Hoàng Văn H bị cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2019 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bị hại:

Anh Trần Thượng S – sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 4, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Văn B – sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Trương Xuân N; địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Hồng S – sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

- Anh Lê Quang W – sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị P – sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Hoàng Minh J – sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn 2, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 26/9/2017, trong lúc đang ngồi chơi đám cưới tại nhà bà Nguyễn Thị P (1958) ở thôn 3, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh thì giữa Hoàng Văn H và Trần Văn B (1991) trú tại thôn 9, xã T, huyện K xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau. Thấy H bị T đánh nên Trương Xuân N (1994) trú tại thôn 3, xã T, huyện K đi lại nói với H “*chạy về nhà lấy hàng*” rồi cả hai lấy một chiếc xe máy (không xác định được chủ sở hữu, xe để tại khu vực đám cưới và chìa khóa cắm ở ổ khóa xe) chạy về để lấy hung khí lên đánh nhau với T, trên đường đi về đến trước cổng nhà mình thì N xuống xe, còn H một mình điều khiển xe máy về nhà mẹ đẻ của mình là bà Nguyễn Thị A (1971) ở thôn 3, xã T, huyện K lấy một con dao (Dao làm bằng kim loại dài 41cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao sắc) rồi quay lại đám cưới tại nhà bà P để đánh nhau với T. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đến nhà bà P thì H để xe máy lại chỗ cũ, rồi H cầm con dao đã lấy ở nhà bà H1 vào gốc cây gần khu vực cổng rạp đám cưới và đi lại trước cổng rạp gọi T ra để đánh nhau. Lúc này đang đứng chơi trước cổng rạp có anh Trần Thượng S (1994) ở xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An, anh Nguyễn Hồng S (1992) ở xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An cùng một số người khác, thấy H có ý định tiếp tục đánh nhau nên Sáng khuyên H đi về. Khi H quay lưng để ra về thì bất ngờ T từ trong rạp đám cưới lao ra đập vào chân làm H ngã xuống, Hoàng Văn H liền lấy con dao để sẵn ở gốc cây trước đó cầm ở tay phải đuổi theo chém T. Khi đuổi đến trước cổng rạp H vung dao lên chém một nhát từ phải qua trái, theo chiều từ trên xuống dưới về phía T nhưng không trúng T mà nhát chém trúng vào đầu gối chân phải của anh Trần Thượng S đang đứng cạnh cổng rạp, làm anh Sơn ngã xuống. Hoàng Văn H tiếp tục cầm dao đuổi theo chém một nhát trúng

sượt qua lưng T, đuổi thêm một đoạn thì H bị vấp ngã nên T quay lại vật lộn với H, quá trình vật lộn H làm T bị thương ở tay phải, bị đau nên T dùng miệng cắn vào má của H, làm cả hai bị thương nhẹ. Sau đó mọi người vào can ngăn nên H rút con dao lại hiện trường rồi bỏ về nhà, tháng 12 năm 2017 Hoàng Văn H bỏ trốn theo đường tiểu ngạch sang tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc làm công nhân đến ngày 13/2/2019 H trở về nhà đón tết Nguyên đán 2019 cùng gia đình thì bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 99/TgT ngày 23/10/2017, của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Trần Thượng S bị vết thương mặt trước khớp gối phải, đứt gân cơ tứ đầu đùi đã phẫu thuật nối gân; mặt trước và ngoài vùng khớp gối phải sẹo hình chữ L, kích thước 8,5cm x 0,2cm và 9,5cm x 0,2cm; vỡ lồi cầu xương đùi phải, với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20%.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT- VKSKA ngày 16 tháng 4 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s Khoản 1 Điều 51, 91, 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Văn H từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2019

- Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 con dao dài 41cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, bản dao nơi rộng nhất 07cm, nơi hẹp nhất 03cm, đầu mũi dao có vát nhọn dần, phần trên là sống dao, phần dưới là lưỡi dao

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, xử buộc Hoàng Văn H phải bồi thường cho anh Trần Thượng S 50.000.000đ đến 60.000.000đ

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1,3 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc buộc Hoàng Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 2.500.000đ đến 3.000.000đ án phí Dân sự sơ thẩm giá ngạch.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Bị hại tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát về hai nội dung: Thứ nhất cho rằng mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là nhẹ so với hành vi của bị cáo;

Lời nói sau cùng của bị cáo là đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 22 giờ ngày 26/9/2017, tại nhà bà Nguyễn Thị P, ở thôn 3, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, do mâu thuẫn cá nhân nên Hoàng Văn H đã dùng dao đuôi chém anh Trần Văn B. Khi đuổi đến cổng rạp đám cưới dựng ở sân nhà bà P thì H vung dao chém một nhát về phía anh T nhưng không trúng mà trúng vào đầu gối chân phải của anh Trần Thượng S đang đứng chơi cạnh cổng rạp, làm anh S bị tổn thương cơ thể 20%.

Hành vi của Hoàng Văn H cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự .

[3]. Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường sức khỏe của người khác, làm mất trật tự, trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về giảm nhẹ: Hoàng Văn H Thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vào thời điểm phạm tội, Hoàng Văn H 17 tuổi

06 tháng 16 ngày, do đó H được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại chương xét xử đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo, nhưng dù xem xét đến đâu thì cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

[4]. Đối với hành vi của Trương Xuân N, Trần Văn B:

Đối với hành vi của Trương Xuân N theo Hoàng Văn H khai nhận là người đã rủ H về lấy hung khí lên đánh người khác, tuy nhiên sau khi xảy ra sự việc Nam đã đi khỏi địa phương, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không rõ Nam hiện nay làm gì, ở đâu nên tách ra để tiếp tục xác minh, điều tra xử lý.

Đối với hành vi của Hoàng Văn H gây thương tích cho Trần Văn B, tuy nhiên sau khi sự việc xảy ra T chỉ bị thương nhẹ và trong quá trình điều tra T không có mặt tại địa phương, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không rõ T hiện nay làm gì, ở đâu nên không có cơ sở để xử lý H về việc gây thương tích cho T.

[5]. Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thu giữ 01 con dao dài 41cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, bản dao nơi rộng nhất 07cm, nơi hẹp nhất 03cm, đầu mũi dao có vát nhọn dần, phần trên là sống dao, phần dưới là lưỡi dao là công cụ, phương tiện phạm tội hiện nay không còn giá trị sử dụng, do đó tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay anh Trần Thượng S yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho anh 233.050.000đ bao gồm các khoản sau:

- Tiền sơ cứu tại Trạm xá xã Kỳ Thượng 300.000đ
- Tiền xe cấp cứu chở đi Bệnh viện Ba lan 2.200.000đ
- Tiền nằm điều trị tại Bệnh viện 10 ngày 4.650.000đ
- Tiền thuê xe chở về nhà 600.000đ
- Tiền ăn của bệnh nhân và người chăm sóc 10 ngày ở bệnh viện 4.000.000đ
- Tiền công của bệnh nhân và người chăm sóc 10 ngày ở bệnh viện 12.500.000đ.
- Tiền đi vào nộp đơn tố cáo sự việc tại Công an huyện Kỳ Anh 1.500.000đ
- Tiền vào Bệnh viện rút bệnh án 700.000đ

- Tiền đi vào xã Kỳ Thượng lấy xe máy 1.200.000đ
- Tiền xe đi lại từ nhà vào Bệnh viện 2.400.000đ
- Tiền đi vào TP Hà Tĩnh giám định thương tật 2.000.000đ
- Tiền điều trị ngoại trú cần có người chăm nuôi 05 tháng tiền ăn 18.000.000đ
- Tiền công người bệnh và người chăm nuôi 120.000.000đ
- Tiền đi khám kiểm tra 03 lần 3.000.000đ
- Tiền ăn và tiền công sau 05 tháng bệnh nhân mới đi làm được 60.000.000đ

Tại phiên toà hôm nay sau khi được Hội đồng xét xử giải thích về quyền yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật, bị hại Trần Thượng S đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật, do đó cần chấp nhận các khoản sau đây:

- Tiền sơ cứu tại Trạm xá xã Kỳ Thượng 300.000đ
- Tiền xe cấp cứu chở đi Bệnh viện Ba lan 2.200.000đ
- Tiền viện phí 4.650.000đ
- Tiền bồi dưỡng trong thời gian điều trị của bệnh nhân 10 ngày x 200.000đ/ngày = 2.000.000đ
- Tiền công không thu nhập của bệnh nhân 10 ngày x 300.000đ/ngày = 3.000.000đ
- Tiền công không thu nhập của người đi nuôi bệnh nhân 10 ngày x 300.000đ/ngày = 3.000.000đ
- Tiền thuê xe chở về nhà 600.000đ
- Tiền xe thay nhau đi lại trong thời gian nuôi bệnh nhân 2.000.000đ
- Tiền bồi dưỡng sau khi ra viện 10.000.000đ
- Tiền đi khám kiểm tra 03 lần 3.000.000đ
- Tiền tổn thất tinh thần 20.000.000đ
- Tiền chi phí giám định thương tật 2.000.000đ

Tổng các khoản có căn cứ để chấp nhận là 52.750.000 đồng. Vì vậy căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều Bộ Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân

sự xử buộc Hoàng Văn H phải bồi thường cho anh Trần Thượng S 52.750.000 đồng

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều a Khoản 1 Điều 47,48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, điểm a, c Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1, 3 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Điều đ khoản 2 Điều 134, điểm s Khoản 1 Điều 51, 91, 101 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo: Hoàng Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt Hoàng Văn H 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2019

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao dài 41cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, bản dao nơi rộng nhất 07cm, nơi hẹp nhất 03cm, đầu mũi dao có vát nhọn dần, phần trên là sóng dao, phần dưới là lưỡi dao

Về trách nhiệm dân sự: Xử buộc Hoàng Văn H phải bồi thường cho anh Trần Thượng S 52.750.000 (*Năm mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*)

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án. Trường hợp Hoàng Văn H chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho anh Trần Thượng S thì phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm.

Về án phí: Xử buộc Hoàng Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 2.637.500đ (Hai triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí Dân sự sơ thẩm giá ngạch

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Phòng GĐKT;
- Phòng PC10;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam;
- CA huyện Kỳ Anh;
- VKSND huyện Kỳ Anh;
- THA dân sự;
- THA hình sự;
- Những người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Đặng Xuân Hoàng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ ANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC**

Kỳ Anh, ngày 23 tháng 5 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thiềm
2. Bà Lê Thị Trinh

Căn cứ vào Điều 299, 326 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 23/5/2019, tại phòng nghị án. Hội đồng xét xử tiến hành nghị án vụ án: “Cố ý gây thương tích”. Đối với bị cáo Hoàng Văn H.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa: Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết vụ án như sau:

1. Điều luật áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, điểm a, c Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1, 3 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s Khoản 1 Điều 51, 91, 101 Bộ luật Hình sự:

2. Về tội danh: Xét xử Hoàng Văn H. về tội “Cố ý gây thương tích”

Biểu quyết 3/3

3. Về hình phạt: Xử phạt Hoàng Văn H 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2019

Biểu quyết 3/3

4. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao dài 41cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, bản dao nơi rộng nhất 07cm, nơi hẹp nhất 03cm, đầu mũi dao có vát nhọn dần, phần trên là sống dao, phần dưới là lưỡi dao

Biểu quyết 3/3

5. Về trách nhiệm dân sự: Xử buộc Hoàng Văn H phải bồi thường cho anh Trần Thượng S 52.750.000 (Năm mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án. Trường hợp Hoàng Văn H chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho anh Trần Thượng S thì phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm.

Biểu quyết 3/3

6. Về án phí: Xử buộc Hoàng Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 2.637.500đ (Hai triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí Dân sự sơ thẩm giá ngạch

Biểu quyết 3/3

Biên bản lập xong đã được đọc lại, các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây:

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Phòng GDKT;
- Phòng PC10;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam;
- CA huyện Kỳ Anh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Kỳ Anh;
- THA dân sự;
- THA hình sự;
- Những người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Xuân Hoàng